

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2022);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 143/2025/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Cần Thơ;

Xét yêu cầu thi hành án ngày 22 tháng 10 năm 2025 của: Bà Trần Thị Hồng Xuân, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khu vực 4, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (nay là khu vực 4, phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Phương Văn Chiến, sinh năm 1983 và bà **Trần Thị Bích Ngọc**, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu vực 13, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (nay là khu vực 13, phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Ngọc và ông Chiến di dời toàn bộ tài sản (nếu có) ra khỏi nhà đất nêu trên tại thửa số 149, tờ bản đồ số 4, diện tích 218 m² đất tọa lạc tại khu vực 13, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (nay là phường Ô Môn, thành phố Cần Thơ) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 277892, số vào sổ cấp GCN CH01027 do UBND quận Ô Môn cấp ngày 28/3/2011 cho Trần Văn Lợi, chỉnh lý biến động cho Trần Thị Hồng Xuân ngày 24/3/2025.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 2;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Phạm Bá Thành

